TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **35**/2026/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 và ý kiến thống nhất biên bản hòa hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 của bị đơn bà Nguyễn Thị Mai ngày 11 tháng 5 năm 2026; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2026/TLST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Huỳnh Thị Ngọc L**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Tổ 27, khu phố L, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: **Nguyễn Chí H**, sinh ngày 1988 và **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1995; Đồng địa chỉ: Thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Nguyễn Chí H và Nguyễn Thị M thừa nhận có vay, còn nợ và chấp nhận trả đủ cho nguyên đơn Huỳnh Thị Ngọc L số tiền là 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả theo thỏa thuận, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn Nguyễn Chí H, Nguyễn Thị M tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh kinh tế của ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Thị M quá khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được giảm ½ tiền án phí. Do đó, bị đơn ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Thị M còn phải chịu 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 – Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy